

LỜI GIỚI THIỆU

Đức Mẹ Diêu Trì Kim Mẫu có giảng cơ dạy như sau:

*”... Khuyên con ráng lo làm âm chất,
Khuyên con cần thành thật tu chơn,
Gian lao nguy khổ chớ sờn,
Tìm đường chánh đạo gởi thân tu trì...”⁽¹⁾*

”Con ôi! Một kiếp phù sanh tuy ước hẹn ba vạn sáu ngàn ngày, nhưng trăm năm nào có mấy ai hưởng đặng. Thiều quang giục thúc, bóng quang âm đưa đẩy lại qua, bao gió tạt nắng tấp mưa sa, tâm nhục thể cần cõi yếu già, mà lòng ham sống chưa hay nắm mô gần bên cạnh. Ai ai cũng lo trau chuốt từng tíu gìn giữ mảnh hình hài cho sung sướng, mà lại quên gìn giữ chơn tánh với bản căn. Gặp lúc loạn ly, thế thời tai biến, lo chạy đó, chạy đây để tìm đường an ổn cho chính thân mình và cho toàn gia quyến, nhưng nào hay duyên nghiệp đưa đẩy về đâu, có biết đặng mỗi người trong gia quyến có đồng căn đồng kiếp, đồng phúc đồng duyên, hay là phải nghiệp ai nấy gánh...”⁽²⁾

Ngẫm suy lại các lời dạy trên của Đức Mẹ thật là hữu lý. Kiếp vô thường của con người sống nay chết mai không ai định trước được. Dầu bậc đế vương quyền quý, hàng công chúa cao sang cũng phải xuôi tay trước định mệnh. Năm trước đây trong chuyến du hành về thăm lại quê hương và gia đình, tôi có duyên lành được Mẹ Địa Mẫu dạy đem quyển “Địa Mẫu Chơn Kinh” về ấn tống và truyền cho bá tánh thọ trì hầu đến lúc lâm nguy có Mẹ độ cho sống

⁽¹⁾ Vạn Quốc Tự (Chơn Lý Đàn), Tuất thời, 20-11 Ất Ty (12-12-1965).

⁽²⁾ Thiên Lý Đàn, Tuất thời, Rằm tháng 4 Ất Ty (15-5-1965).

sót. Tôi chí thành thọ trì kinh tụng và chứng nghiệm được sự bảo hộ của Mẹ. Mấy tháng trước đây, tôi bị tai nạn xe hơi gãy xương sống vì văng ra xa quá năm thước, còn 3 người trong số 15 người đi cùng xe bị thiệt mạng. Tôi tưởng đã bị liệt toàn thân, nhưng hằng đêm tôi đều cầu nguyện và thỉnh nước cam lồ của Mẹ để uống, đến nay tôi đã được mạnh khỏe đi đứng bình thường mà không cần phải mổ. Vì tưởng nhớ đến ân đức trên nên tôi phát tâm lưu truyền quyển Bửu Kinh này, và mong sao cho mọi người thọ trì đọc tụng, giảng nói lại cho người khác cùng hiểu về công đức của Đức Địa Mẫu, được vậy thì phước đức của quý vị vô lượng vô biên trong đời hiện tại và tương lai.

Nam mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu Dương Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh.

Võ Thị Ba Bon
(Baton Rouge, LA, USA)
Thu Đinh Sửu 1997

DÂNG HƯƠNG

Khói hương xông thấu mấy tầng xanh,
Rốt ráo tâm con bốn nguyện lành,
Trên khói hương nầy xin Mẫu ngự,
Chứng minh con trẻ tất lòng thành.
Nam mô hương cúng dường Phật Mẫu chứng minh.

LỄ PHẬT

Kính lạy Phật từ bi quảng đại,
Vì chúng sanh muôn loại đảo điên,
Luân hồi khổ não triền miên,
Mới dùng phương pháp giải phiền nơi tâm.

LỄ PHÁP

Kính lạy Pháp nguồn ân chưa trả,
Nẻo quang minh mô tả rõ ràng,
Vì đời lắm kẻ lắm than,
Nên thuyền Bát Nhã sẵn sàng đợi đưa.

LỄ TẶNG

Kính lạy Tặng là người chí cả,
Thay Thế Tôn hoàng hóa Đạo mầu,
Vô minh nên mới lo âu,
Rọi đường cứu khổ dẫn đường chúng sanh.

* Con nhất tâm đánh lễ cầu Hoàng Mẫu cứu độ chúng sanh (1 lạy).

* Con nhất tâm đánh lễ Phổ Đà Sơn Nam Hải chứng minh (1 lạy).

* Nam mô Hội Thượng Phật chứng minh (1 lạy).

* Nam mô Tam Bảo đạo tràng chứng minh (1 lạy).

* Con nhất tâm đảnh lễ Tổ Thầy chứng minh (1 lạy).

PHỤC NGUYỆN

Hoàng Mẫu Chơn Kinh, cầu nguyện tam cõi cộng đồng. Thánh Thần Tiên Phật nghe nguyện này, xin vui hỷ lạc thanh tịnh trang nghiêm. Cầu cho quốc thới dân an, thế giới thái bình an lạc xứ (1 lạy).

Cầu cho chúng sanh nhơn loại được ấm no, phước lộc thọ đủ đầy, thoát ách tiêu tai, nạn khỏi tật bệnh tiêu trừ (1 lạy).

Cầu nguyện cho Phật tử nam nữ trẻ già trên non dưới thế theo Mẹ tu hành tinh tấn tâm lành sáng suốt, hiếu đạo vẹn toàn với Mẹ, tu cho đến ngày thành Phật đạo bất thối tâm (1 lạy).

Cầu nguyện cho cứu huyên thất tổ, ông bà cha mẹ lục thân quyến thuộc, âm siêu dương thới. Đấng nghe lời của Mẫu dứt tâm mê muội xa lìa tội ác, hồn linh siêu thoát sớm về nơi Tây Vực, an vui mùi Phật đạo (1 lạy).

Thành tâm khẩn nguyện, nhờ oai linh nhiệm mầu của Mẫu, kim quang vân quyện, gia đình hưng thịnh, quyến thuộc tăng phước hoàn viên phước lộc thọ miên trường, sở nguyện sở cầu như ý (1 lạy).

Nam mô Phật Mẫu chứng minh (1 lạy).

Nam mô Phổ Đà Nam Hải chứng minh (1 lạy).

Nam mô Diêu Trì Cung Phật Mẫu chứng minh (1 lạy).

ĐỊA MẪU CHƠN KINH

(Ngũ Cốc Diệu Kinh * Nhân Quang Kinh)

Tự luận

Quang Tự cửu niên, chánh ngoạt, sơ cửu nhựt, Thiểm Tây, Hồn Trung phủ, Thành Cố huyện, Địa Mẫu miếu, phi loan truyền Kinh

(Hồi nhà Thanh, vua Quang Tự lên ngôi năm thứ 9, nhằm tiết tháng Giêng, ngày mồng chín, tại nơi tỉnh Thiểm Tây, phủ Hồn Trung, huyện Thành Cố, có Phật Địa Mẫu ngự chim loan hiện xuống tận miếu Bà giảng cơ bút truyền ra Kinh này.)

Nam mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu dưỡng sanh bảo mạng Chơn Kinh

Phật Địa Mẫu ngự trên cõi thượng tầng tối cao đặt quyển Chơn Kinh đặng khuyên răn đời, dưỡng dục đời, và bảo toàn tánh mạng cho tất cả người đời.

XỨNG TÁN ĐỊA MẪU

Địa Mẫu đáng tối cao giác ngộ,
 Điển linh quang tế độ chúng sanh,
 Hỡi ai chớ có lạc lầm,
 Lời vàng châu ngọc chỉ rành nẻo tu.
 Cõi trần thế mịt mù tăm tối,
 Phải nghe lời Mẹ thuyết Chơn Kinh,
 Chớ ham vật chất lụy phiền,
 Sớm mau thức tỉnh Mẹ ban phúc lành.
 Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
 Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chờn Kinh (3 lần)

Đốt hương trầm thấu đến Diêu Cung,
Thành tâm khẩn nguyện Đức Mẫu Từ,
Trên khói hương nầy Kim Mẫu ngự,
Cảm ứng chứng minh tất lòng thành.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chờn Kinh (3 lần)

Khai đước huệ tâm đăng tỏ sáng,
Trăm ngàn muôn kiếp dễ gặp đâu,
Hạ ngươn kỳ ba Long Hoa hội,
Mẹ ban điển lành mới rõ thông.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chờn Kinh (3 lần)

DÂNG ĐĂNG

Dâng đước thiêng thành tâm kính Mẫu,
Ngọn linh đăng soi thấu mười phương,
Điễn quang tỏa ánh chiêu dương,
Cầu xin Từ Mẫu Tây Phương chứng đàn.
Mẹ giáng thế độ an non nước,
Chuyển huyền linh ban phước vạn dân,
Nguồn thương sâu đọng băng khuâng,
Nhìn đăng lòng tưởng Mẹ gần bên con.
Xưa Mẫu ngự chim loan tại miếu,
Tĩnh Thiểm Tây huyền diệu ứng linh,
Bút cơ Mẹ thảo Tâm Kinh,
Lời châu chép lại tâm tình Mẫu thương.
Nhìn biển cả trùng dương nước biếc,
Tiếng khổ sâu tha thiết lòng đau,
Mẹ trông từng lượn sóng ào,
Bao nhiêu sóng lượn nghẹn ngào bấy nhiêu.
Cảnh dương trần gặp nhiều gian khổ,
Mẹ sáng khai hóa độ khắp nơi,
Núi sông vũ trụ đất trời,
Chính do Hoàng Mẫu tạo đời an vui.
Con trẻ nguyện sớm chiều tu niệm,
Ngày lẫn đêm lo kiếm hạnh con,
Dâng đăng Mẹ chứng lòng son,
Vạn dân bá tánh nước non thanh bình.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh

DÂNG HƯƠNG

Ngày kỷ niệm trăng mười thập bát,
 Gió đông về ngào ngạt nguồn thương,
 Chốn trần trẻ dại dâng hương,
 Thỉnh cầu Từ Mẫu Tây Phương chứng đàn.
 Dâng nén hương lời vàng cung kính,
 Tiếng trẻ thơ nguyện thỉnh Mẹ hiền,
 Lạy cầu vọng thấu cung Tiên,
 Nơi Tây Vương Mẫu diệu huyền chứng minh.
 Mẹ thương con thâm tình muôn thuở,
 Đạo hoàng truyền rộng mở khắp nơi,
 Gắng tu thoát tục xa đời,
 Quê Tiên chốn cũ là nơi trở về.
 Nhìn quang cảnh sơn khê non nước,
 Cõi giới ba hưởng phước Mẹ ban,
 Chính do Hoàng Mẫu thỉnh an,
 Độ cho sanh chúng một đàn chánh tu.
 Làn khói bạc ngút mù bay tỏa,
 Tâm hương thành hiện rõ Diêu Cung,
 Đài hương Mẹ ngự không trung,
 Thức tâm kẻ thế soi chung gương hiền.
 Tam nhật Mậu cố siêng bái Mẫu,
 Tiếng chuông ngân gợi nỗi nhớ thương,
 Con quỳ dâng nén tâm hương,
 Lạy Mẹ phủ đức thập phương an lành.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
 Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh

DÂNG TRÂM

Nhìn làn khói trầm hương bay tỏa,
Nhớ Mẫu hiền lệ nhỏ dòng châu,
Đàn con tha thiết nguyện cầu,
Mẫu Từ phủ diễn nhiệm mầu chứng minh.
Chốn trần miền cung nghinh đại lễ,
Kỷ niệm ngày giáng thế Từ Tôn,
Thượng tâng Mẹ phủ càn khôn,
Chuyển khai hoàng Đạo pháp môn hạnh từ.
Đọc Kinh Mẫu lòng như sao xuyên,
Gởi tâm thành thăm viếng Mẫu thân,
Chuông chùa vang tiếng xa ngân,
Chạnh lòng con trẻ tuôn dầm lệ sa.
Khói hương trầm thiết tha theo gió,
Áng mây lành hiện rõ huyền vi,
Con nguyện kiếp kiếp tu trì,
Nường về theo bóng từ bi Mẫu Hoàng.
Câu lệnh Mẹ chỉh an non nước,
Diễn Mẫu Từ ban phước chúng sanh,
Trần gian biết nẻo tu hành,
Nhờ đèn trí huệ phúc lành Mẹ ban.
Tâm chánh giác Đạo vàng rực rỡ,
Hạt bồ đề nảy nở rừng cây,
Am tiền nối nghiệp thang mây,
Diễn thiêng Mẹ chứng nhựt nay kinh đàn.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh

DÂNG HOA

Hoa tươi thắm kính dâng Từ Mẫu,
 Gió hương lành nhẹ thổi mười phương,
 Dập đầu lạy Mẹ xót thương,
 Chứng lòng con trẻ cúng dường dâng hoa.
 Lời vang cầu thiết tha ai oán,
 Chốn dương trần tợ áng phù vân,
 Chúng sanh đau khổ vô ngần,
 Thành tâm lạy Mẹ gọi lần tội xưa.
 Ngày Ky Mậu sớm trưa bái Mẫu,
 Tiếng chân thành vọng thấu Diêu Cung,
 Gắng tu noi chí bá tòng,
 Bồ đề hạnh nguyện thơm chung hương lành.
 Điển huyền linh phủ quanh bao khắp,
 Nhớ Mẫu hiền con chấp tay cầu,
 Lạy Mẹ độ hết năm châu,
 Cầu xin sanh chúng sớm hầu Diêu Cung.
 Người chốn thế hiếu trung trọn giữ,
 Hội Long Hoa Mẫu tử tương phù,
 Hương lành thơm ngát lạ lùng,
 Bồ đề rộ nở tại cung Diêu Trì.
 Hoa thơm ngát con quỳ dâng lễ,
 Lạy Mẫu thương giáng thế chứng minh,
 Tay ngài dâng đóa hoa xinh,
 Thỉnh cầu Mẹ giáng điển linh chứng đàn.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
 Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh

DÂNG QUẢ

Quả tươi xanh tâm thành cung kính,
 Tiếng trẻ khờ nguyện thỉnh Từ Tôn,
 Diển linh phủ khắp càn khôn,
 Chuyển khai Đại Đạo tiếng đồn vang xa.
 Tụng Kinh Mẫu gia gia an ổn,
 Mẹ giáng trần hỗn độn sơ khai,
 Lời châu ghi lại trần ai,
 Là do huyết mạch phi tài Từ Tôn.
 Oai linh Mẫu bao gồm vũ trụ,
 Dưỡng nuôi con hấp thụ điển thiêng,
 Phước tài lộc thọ triền miên,
 Dân lành nước thịnh nhà yên thanh bình.
 Tam nhật Mậu trì Kinh Địa Mẫu,
 Chúng sanh đều số đổi nhàn thanh,
 Mùa màng sung túc tươi xanh,
 Quả hoa thơm ngát hương lành từ bi.
 Thâm ân Mẹ khắc ghi xanh sử,
 Kỷ niệm ngày Mẹ ngự không trung,
 Dập đầu bái tạ Vương Cung,
 Độ an sanh chúng tao phùng Long Hoa.
 Kính lạy Mẫu thiết tha lời trẻ,
 Dâng quả tươi thỉnh Mẹ chứng tri,
 Dập đầu lạy đức Diêu Trì,
 Diển linh Mẹ phủ cứu nguy dân lành.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
 Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh

DÂNG THỦY

Cung kính dâng thủy thanh thơm ngát,
 Nhớ trăng mười thập bát hằng niên,
 Đứng ngày giáng thế Mẫu hiền,
 Thủy thanh bát ngọc khấn nguyện cung nghinh.
 Đàn con trẻ quỳ xin Mẹ chứng,
 Độ dân lành bền vững tâm tu,
 Sơn khê rảo bước ngao du,
 Vào nơi biển Thánh rừng nhu tu hiền.
 Dâng thủy thơm kiền thiên vọng báỉ,
 Diển Mẫu Từ phủ rải khắp nơi,
 Mẹ thương dưỡng dục khuyên đời,
 Ngự nơi thượng cõi ban lời ngọc châu.
 Mẹ truyền pháp nhiệm mầu phản chiếu,
 Cứu đàn con tận hiếu tận trung,
 Nguồn thương Mẹ phủ ngàn trùng,
 Suối lòng ngào ngạt ban chung con lành.
 Chính Mẹ tạo non xanh tươi thắm,
 Biển sông sâu thăm thẳm trùng khơi,
 Hồng khai Đại Đạo khắp nơi,
 Kể từ vô thủy đến đời hậu thiên.
 Tâm Kinh Mẫu lời khuyên lai láng,
 Diển huyền linh tỏa sáng mười phương,
 Tay dâng bát ngọc trà hương,
 Thành tâm lạy Mẹ xót thương chứng đàn.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
 Dưỡng Sanh Bảo Mạn Chơn Kinh

SÁM KINH ĐỊA MẪU

Phủ Hớn Trung nơi huyện Thành Cố,
 Tỉnh Thiểm Tây miếu cổ ứng linh,
 Thượng tầng tỏa ánh quang minh,
 Chim loan Mẫu ngự truyền Kinh răn đời.
 Kim ngôn Mẹ đây lời mạc huyết,
 Đức Từ Tôn tha thiết khuyên con,
 Hiếu Trung giữ vẹn cho tròn,
 Mẹ hiền bố đức bảo toàn chúng sanh.
 Tam nhật Mậu⁽³⁾ tâm thành kính Mẫu,
 Tấm lòng son vọng thấu Diêu Cung,
 Gia gia sum họp trùng phùng,
 Dân an quốc thái hưởng chung thanh bình.
 Mùa màng được tươi xinh sung túc,
 Mẹ độ con từng phút từng giây,
 Núi sông vũ trụ đó đây,
 Chính do Hoàng Mẫu dựng gậy tạo nên.
 Linh điển Mẹ dưới trên phân rõ,
 Tâm chơn kinh Mẹ tỏ lời châu,
 Hoàng khai Đại Đạo nhiệm mầu,
 Hóa sanh bốn biển năm châu tươi nhuần.
 Phật Mẫu ngự thượng tầng độ thế,
 Điển chơn linh phước huệ rải ban,
 Tâm Kinh Mẫu dạy rõ ràng,
 Con lành hiếu thảo đàn tràng cung nghinh.
 Phước lộc thọ hiển vinh do Mẫu,

⁽³⁾ *Tam nhật Mậu*: Ba ngày Mậu trong tháng theo lịch ta (âm lịch).

Trọn đủ thời Kỳ Mậu hằng niên,
 Dân an nước thịnh nhà yên,
 Lời châu Mẫu dạy gắng chuyên tu trì.
 Thơ ngâm diệu huyền vi cơ bút,
 Mẹ truyền Kinh dưỡng dục chúng sanh,
 Xưa vua Bàn Cổ phong danh,
 Diêu Trì Phật Mẫu hóa sanh muôn loài.
 Chơn linh Mẫu xét soi vũ trụ,
 Điển âm dương kết tụ anh nhi,
 Thượng tằng Mẫu ngự phương phi,
 Phân ra thiên địa trị vì chúng sinh.
 Địa Mẫu truyền chơn kinh tâm huyết,
 Khí âm dương hội hiệp cùng nhau,
 Mưa hòa gió thuận tươi màu,
 Hóa sanh nhưn loại ngạt ngào chơn thân.
 Vậy ai mới bước lần đường Đạo,
 Phải giữ lòng hiếu thảo trì Kinh,
 Lời châu Mẹ dạy huyền linh,
 Hoàng Thiên xá tội hiển vinh thanh nhàn.
 Cầu lịnh Mẹ bảo toàn sanh chúng,
 Độ nhưn sanh giữ đúng hạnh Tiên,
 Từ đây thiên địa phân riêng,
 Âm dương chơn khí linh nguyên chẳng rời.
 Nhứt nguyệt tinh phương trời sáng tỏa,
 Máy huyền vi hiện rõ thần thông,
 Mẹ phân nam bắc tây đông,
 Bốn phương tám hướng bao vòng càn khôn.
 Điển thiêng Mẹ bảo tồn vĩnh cửu,
 Chốn trung ương Mẹ thủ địa châu,
 Linh quang chiếu sáng nhiệm mầu,
 Thiên Tiên bảo dưỡng gồm thân nhưn lành.

Phu quân Mẫu trường sanh bất lão,
 Tài cao minh sáng tạo huyền vi,
 Thiên lung địa á diệu kỳ,
 Tri âm phối hợp phục quy Diêu Đài.
 Thiên địa lập âm lai dương khứ,
 Khí thần giao gìn giữ điển linh,
 Đất trời do tạo hóa sinh,
 Pháp luân thường chuyển siêu hình căn nguyên.
 Chính Mẹ tạo tôi hiền chúa thánh,
 Phủ điển linh chơn tánh tâm thanh,
 Chẳng ngừng hóa hóa sanh sanh,
 Thiên can thường chuyển vận hành địa chi.
 Thần với khí tựu thì thai Thánh,
 Mẹ cứu mang canh cánh thập niên,
 Tình thâm Mẫu tử thiêng liêng,
 Mười thu đúng nhứt chia riêng quả hào.
 Trong bát quái phân vào tám hướng,
 Tám quả do mỗi hướng định ra,
 Sáu hào một quả đó là,
 Ba trăm tám bốn tẻ ra các hào.
 Trúc cơ mẫn nguyệt vào giờ đúng,
 Thập niên trường chuyển dụng Thánh thai,
 Minh quân xuất thế trần ai,
 Sáu vì Thiên tử phi tài huyền quang.
 Mẹ phán vua Thiên Hoàng con trưởng,
 Đến Địa Hoàng Mẹ thưởng thứ hai,
 Nhon Hoàng tam đệ thiên tài,
 Còn ba vị nữa phân rày sau đây.
 Vua Phục Hy ngài hay biến hóa,
 Bát quái phân phát họa hiển linh,
 Chỉ rành tám hướng thình thình,

Âm dương vũ trụ quang minh phân bày.
 Vua Thần Nông phi tài ngũ cốc,
 Sắc lệnh gieo châu ngọc khắp nơi,
 Đó là hạt giống của Trời,
 Sinh ra lúa gạo giúp đời an Khang.
 Vua Hiên Viên tạo ban y phục,
 Đem ấm no hạnh phúc vạn dân,
 Lưu truyền cơ áo chốn trần,
 Để cho người thế tâm thân thanh nhàn.
 Vũ trụ do Mẫu Hoàng xuất phát,
 Mẫu tạo ra Bồ Tát, Thần, Tiên,
 Thượng tặng bao phủ điển thiêng,
 Chẳng rời xa khỏi Mẫu hiền dưỡng sanh.
 Nhìn biển cả trời thanh nước biếc,
 Khắp bốn mùa tám tiết trở xây,
 Gió ngàn tỏa lượn tầng mây,
 Hóa sanh như loại cỏ cây thú cầm.
 Có ngũ nhạc bổng trầm ngân trỗi,
 Khắp muôn nước Từ Mẫu dưỡng sanh,
 Các đời vương đế đại danh,
 Từ trong thân Mẫu trưởng thành mà ra.
 Danh lam có năm tòa thắng cảnh,
 Chốn lâm sơn tuyết lạnh sương rơi,
 Cỏ cây cỏ thụ sống đời,
 Sắc dân trăm họ do nơi Mẫu thành.
 Năm giống lúa tươi xanh vun dưỡng,
 Sáu thứ gạo dành thưởng như sinh,
 Nhân dân no ấm hiển vinh,
 Sống nhờ điển Mẹ huyền linh phủ đầy.
 Khi lia thế gửi thân thân Mẫu,
 Sự hóa sanh đời đời vô thường,

Thân Mẹ là chỗ tựa nương,
Từ Tôn Địa Mẫu nguồn thương ngập tràn.
Nào châu quận thôn làng tỉnh huyện,
Kìa lâu đài cung điện nguy nga,
Am, chùa, quán, xá, lập ra,
Hiền thân, Tiên, Thánh, Mẹ đà thưởng phân.
Chư Phật đúc kim thân do Mẫu,
Cả trân châu ngọc bửu đó đây,
Thiếu chi kể ước việc này,
Lòng tham mơ tưởng mấy ai đạt thành.
Loại kim khí bạc vàng quý báu,
Tất cả do Mẫu tạo xuất ra,
Vương hầu vạn quốc gia gia,
Cũng do lệnh Mẹ ban ra tôn sùng.
Người chốn thế hiếu trung hưởng phước,
Bao huyền linh sau trước Mẹ ban,
Dân an quốc thái thanh nhàn,
Đế vương cung kính Mẫu Hoàng Từ Tôn.
Nước nào bị dập dồn chinh chiến,
Cũng do nơi Mẫu chuyển phạt hành,
Vậy ai nào biết đến danh,
Huyền linh quang hiển Mẹ dành đó đây.
Có tạo lãnh the đầy lụa vải,
Cùng quả hoa rau cải trái cây,
Nào là chua ngọt đắng cay,
Lúa ăn, thuốc uống, rừng cây ai tưởng.
Hành, ớt, hẹ, gừng, đường, tiêu, tỏi,
Khắp như sinh ai khỏi bệnh đau,
Hóa sanh linh được nhiệm mầu,
Cao lương mỹ vị thiếu đâu vật nào.
Lại có giấm, chanh, dầu, tương, muối,

Suối nào bằng nguồn suối tình thương,
Mẹ ban trăm vạn mùi hương,
Lao tâm tổn huyết đoạn trường vì con.
Công lao Mẹ bút son khó tả,
Tình bao la biển cả khó hơn,
Khổ đau Từ Mẫu chẳng sờn,
Nữ nào quên dứt nghĩa ơn cho đành.
Vật ăn uống Mẹ dành con đó,
Sản phẩm do Mẹ hóa tạo ra,
Cân đai áo mào phù hoa,
Bạc tiền vật dụng hiển ra hằng ngày.
Mẹ chẳng thấy một ai lòng tưởng,
Thân Mẫu sanh ban thưởng khắp nơi,
Vật chi chẳng sót trên đời,
Mẫu không nghe có một lời nhớ thương.
Trong vũ trụ tuần hoàn tạo hóa,
Do Mẫu sanh ra quả địa cầu,
Biển dành sáu ngã luân hồi,
Biết bao sản vật hoa mẫu tốt xinh.
Kẻ thế đâu rõ tình thâm Mẫu,
Dầu Hoàng Thiên khó nổi sánh hơn,
Trên trời mưa đổ từng cơn,
Dưới đất Mẹ hóa huyền chơn phép mẫu.
Giòng mưa tuôn ngọt ngào cam lộ,
Ngũ cốc dành hóa độ nhưn sanh,
Cỏ cây tươi tốt hương thanh,
Địa châu thấm giọt mưa lành phì nhiêu.
Chính hơi nước thấu nhiều mạch huyết,
Bao tinh vi sương tuyết giá băng,
Đài mây gom tụ phủ giăng,
Gặp luồng quang điển biến tan mây liền.

Mưa tuôn xuống trần miền tỏa khắp,
 Cù rồng kia trốn nắp ngàn sông,
 Lãnh phần vận chuyển gió giông,
 Mẹ truyền hoán võ hô phong ứng hầu.
 Cù rồng ở xứ nào chẳng có,
 ẩn biển sâu làm gió chuyển mây,
 Đều do lệnh Mẹ phán bày,
 Ôn trên chiếu triệu dám rày cải đầu.
 Muôn thu vẫn nằm sâu lòng đất,
 Mẹ dưỡng nuôi âm chất hoàng khai,
 Nhọc nhằn nào quản đắng cay,
 Diển quang huyền diệu đêm ngày dưỡng sanh.
 Chốn dương trần con lành tọa hưởng,
 Bao nhiệm mẫu Mẹ thưởng hồng ân,
 Tất cả do lệnh Mẫu phân,
 Công đầy chẳng thấy người trần ghi tâm.
 Mẹ thương con dạ thẳm đau thắt,
 Chẳng bao giờ nhắm mắt nghỉ đầu,
 Diển quang nếu Mẹ rút râu,
 Càn khôn, vũ trụ, địa cầu tiêu tan.
 Khi cá ngao trở ngang vùng vẫy,
 Thiên địa đành chịu phải rả đôi,
 Dương trần như thể bè trôi,
 Cảnh trời trống rỗng thẳm sâu nạn tai.
 Ngoại càn khôn Như Lai tạm ẩn,
 Chư Bồ Tát tàn lẩn biệt tin,
 Từ vua chúa đến quân binh,
 Sẽ đều tận diệt như sinh điều tàn.
 Phương hướng đành tiêu tan tất cả,
 Như ở trong lò hỏa bị thiêu,
 Muôn loài vạn vật bao nhiêu,

Phải đành chịu cảnh quạnh hiu khổ sầu.
 Mẹ phán truyền lời châu cao quý,
 Ai sưu tầm diệu lý quang minh,
 Tâm thành khảo sát Chơn Kinh,
 Thọ trì giảng nói chúng sinh hiểu rành.
 Từ Tôn chiếu điển lành ban phước,
 Sắc lệnh phê người được hiển vinh,
 Phi tài huyền diệu cao minh,
 Mẫu từ giáng bút ngọc linh chi truyền.
 Nhập vào tâm kẻ hiền sáng suốt,
 Chơn khí như ánh đuốc thiên nhiên,
 Mẫu cho phản bốn huờn nguyên,
 Chơn thần đứng ngoặt xuất liền chẳng sai.
 Tinh khí hiệp cho ai dưỡng tánh,
 Gắng tâm tu hưởng cảnh thượng đài,
 Khai tâm trung chuyển Đạo ngay,
 Lý chơn thông hiểu chớ rày bỏ qua.
 Cần quán tưởng sâu xa Kinh Mẫu,
 Chớ khoe tài nông nổi mà chi,
 Chơn kinh lệnh Mẹ khó bì,
 Quần thân văn võ chẳng khi lời vàng.
 Đại Từ Tôn Mẫu Hoàng cao cả,
 Ân đức dày vong ngã đành sao,
 Tao nhân mặc khách anh hào,
 Nông, thương, công, sĩ, nữ nào lảng ngơ.
 Không đến đáp tôn thờ cung kính,
 Nữ vô tâm chẳng kính Mẫu hiền,
 Thâm sâu nghĩa cả thiêng liêng,
 Đành lòng bội bạc chơn truyền lời châu.
 Chánh pháp Đạo nhiệm mầu ai rõ,
 Giả đồ như chẳng tỏ ngộ chi,

Phụ ân Từ Mẫu Diêu Trì,
 Đọa đày muôn kiếp chẳng thì tái sanh.
 Muốn biết rõ tánh danh Phật Mẫu,
 Hãy lắng nghe lời Mẫu phân rành,
 Lão bà hỗn độn hóa sanh,
 Thuở còn mù mịt trước thanh chưa tường.
 Thiên Địa chia âm dương chơn khí,
 Thập nhị muôn niên kỷ giáng lâm,
 Tuổi thọ chín ngàn sáu trăm,
 Thời gian xuất thế khổ tâm nhọc nhằn.
 Muôn ngàn năm khuyển rắn dạy dỗ,
 Ngày biệt ly diệt độ chẳng ngờ,
 Mẫu Hoàng từ già con thơ,
 Hóa thân chớp nhoáng phút giờ chia tay.
 Hư không ngự mây đài thượng cõi,
 Điển quang minh chiếu rọi khắp nơi,
 Huyền vi biến hóa chuyển dời,
 Truyền Kinh châu ngọc bao lời thiết tha.
 Chẳng thấy ai lệ sa nhớ Mẫu,
 Chốn trường giang gợi nỗi nhớ thương,
 Ngự thuyền lướt sóng trùng dương,
 Nào ai để dạ vấn vương lòng sầu.
 Mẹ thương con chẳng câu phiến trách,
 Lòng ước mong huyết mạch trùng phùng,
 Sớm về điện ngọc Diêu Cung,
 Con lành cố gắng hiếu trung tu hiền.
 Hội Tý Sửu khai thiên tịch địa,
 Vạn sự thành hiếu nghĩa vi tiên,
 Chơn kinh Phật Mẫu diệu huyền,
 Hơn trăm tám chục câu khuyển rắn đời.
 Mỗi câu mỗi ý lời Mẹ thuyết,

Cũng từ nguồn mạch huyết chảy ra,
 Gồm bao lời ngọc thiết tha,
 Chẳng phải lầm lạc đâu mà ngờ nghi.
 Khắp gia gia đều trì niệm mãi,
 Thì mùa màng cây trái hồng sai,
 ấm no hưởng lạc trần ai,
 Cuộc đời chẳng bị nạn tai dập dồn.
 Điển quang Mẹ bảo tồn trường cửu,
 Độ con thơ hội đủ Diêu Cung,
 Nếu ai chẳng tín bất tùng,
 Mùa màng ruộng rẫy sâu trùng bọ ăn.
 Cuộc sống đàn khố khăn đau khổ,
 Nhân sinh lâm vào chỗ hiểm nguy,
 Không mong sống sót được gì,
 Đại kiếp thủy hỏa phong phi ngập tràn.
 Đại Từ Tôn Mẫu Hoàng cho biết,
 Đúng trăng mười vào tiết trời đông,
 Mẫu Từ xuất hiện thần thông,
 Vào ngày thập bát trần hồng giáng sinh.
 Mẹ phủ hết điển linh quang đại,
 Tâm huyết thư để lại Chơn Kinh,
 Kim ngôn siêu thoát quang minh,
 Từ Tôn bảo dưỡng chúng sinh an toàn.
 Là con hiếu đàn tràng cung kính,
 Mỗi hằng niên nguyện thỉnh Mẫu Từ,
 Đúng ngày thập bát trăng mười,
 Gia gia tụng niệm người người trì Kinh.
 Lập đại lễ hoa xinh, trà, quả,
 Dâng hương, dâng, tất cả khiết tinh,
 Cùng nhau hội hiệp trì Kinh,
 Sớ dâng Từ Mẫu chứng minh con lành.

Nếu như có nơn danh hiền sĩ,
 Truyền bá Kinh nghĩa lý đủ đây,
 Từ Tôn đài thọ ân đây,
 Cháu con hiền sĩ từ đây huy hoàng.
 Hưởng lộc thọ vinh sang phú quý,
 Hạng phu nhân bản sĩ hiền thân,
 Truyền Kinh phổ biến xa gần,
 Gia gia vui hưởng muôn phần ấm no.
 Mẫu hứa sẽ ban cho con thảo,
 Năm trai lành kế tạo lửa hương,
 Hai gái hiếu đạo thuần lương,
 Đời đời nối dõi tổ đường tông môn.
 Nam nữ nào sùng tôn kính Mẫu,
 Kính lễ ngày Kỵ Mậu thành tâm,
 Mẹ ban phước lộc cao thâm,
 Thiên xuân vạn đại hưởng âm đức đây.
 Xứ phương nào hằng ngày cúng vía,
 Đàn tràng cầu bốn phía an ninh,
 Bảo toàn tánh mạng chúng sinh,
 Mẫu Hoàng phủ điển ứng linh lời nguyện.
 Quốc dân nào kiên thiên vọng bái,
 Thọ trì Kinh nhớ mãi thâm ân,
 Mẫu từ cho xuất Thánh nhân,
 Thông minh xuất chúng muôn phần huyền linh.
 Công đức Mẫu vô hình khó tả,
 Dầu lâm sơn biển cả khó hơn,
 Ai mà đáp nghĩa đền ơn,
 Phải sùng am tự, họa sơn tượng hình.
 Rồi dâng lên hương linh thờ phượng,
 Tạo lập thành tâm, tưởng, bái, tôn,
 Diêu Trì Phật Mẹ linh hồn,

Hiếu tử làm đặng y ngôn kim truyền.
 Mẹ sẽ nhận con hiền dâu thảo,
 Gắng sức xây tái tạo mau đi,
 Tùy gia phương tiện hữu vi,
 Chẳng cần tiền bạc nhiều chi đâu nào.
 Mẫu chứng lòng thành cao tâm hảo,
 Sẽ ghi con tên thảo danh đề,
 Thở ngọc Mẹ chuyển bút phê,
 Tâm phàm phỉ sạch trở về Diêu Cung.
 Bởi vì con tận trung tận hiếu,
 Đắc quả cao cửu khiếu khai minh,
 Con hiền thọ hưởng trường sinh,
 Nhờ lòng quảng đại quang minh tâm lành.
 Mẹ sắc tứ phong danh muôn thuở,
 Chánh quả thành dứt nợ trần ai,
 Ban cho cửu phẩm liên đài,
 Trung ương thượng quốc về ngay đền vàng.
 Thành Đại La nghiêm trang quý báu,
 Phu phụ đồng đức đạo kim thân,
 Mẹ ban thọ hưởng hồng ân,
 Lưu danh bửu điện muôn phần vẻ vang.
 Đức Từ Tôn Mẫu Hoàng bảo dưỡng,
 Trái hết tâm vô lượng vô biên,
 Ngự nơi cõi thượng thiêng liêng,
 Độ cho quốc thới dân yên thanh bình.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
 Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh

ĐỊA MẪU DIỆU KINH

Phật Mẫu tuy vô hình vô tướng,
Mẹ cầm quyền phạt thưởng nhưn sinh,
Ban ra lời ngọc Chơn Kinh,
Khảo sát địa lý khai minh địa cầu.
Thuở hỗn độn một bầu không khí,
Còn mịt mù vô thỉ biết đâu,
Phật Mẫu đã ngự đó rồi,
Phật ra thiên địa hoàn cầu chuyển xoay.
Mẹ đứng ra làm thầy trước nhất,
Đạo hoàng khai lời thật huyền linh,
Phổ thông truyền bá Chơn Kinh,
Phán bày phong tục nhân sinh sáng ngời.
Chốn phàm trần đến đời nguơn hạ,
Mẹ giáng cơ bút tả Chơn Kinh,
Ai truyền ấn tống phổ in,
Mẫu Hoàng bảo hộ khương ninh cứu trường.
Người nào đầy lòng thương tiếp dẫn,
Giúp chúng sanh ngộ nhận Đạo chơn,
Dựng đời thanh trị thượng nguơn,
Hết lòng chỉ giáo linh nhưn tổ tướng.
Khấp thế giới thập phương cung kính,
Ráng niệm trì nguyện thỉnh lời châu,
Đắc thành sở nguyện mong cầu,
Vạy mà chẳng thấy người nào lưu tâm.
Hoặc gia gia thảng năm ghi nhớ,
Lưu truyền Kinh từ thuở ban hành,
Kẻ nào tụng niệm chơn thành,
Thánh Tiên đắc Đạo rạng danh lâu rồi.

Ai chẳng tín bất cầu ác cảm,
 Chê bai rằng mờ ám không tùng,
 Đến khi nào lúc lâm chung,
 Hồn linh kẻ ấy vô cùng khổ đau.
 Ngục A tỳ sa vào miên viễn,
 Đọa đày người lăm tiếng dễ khinh,
 Sanh lòng nhạo báng lý Kinh,
 Tội như biển cả mông mênh thăm sâu.
 Gây nhiều lỗi thâm sâu đại hải,
 Mẹ chẳng phiền phải trái chi đâu,
 Xét ra khắp cả hoàn cầu,
 Đều do lệnh Mẹ pháp mầu chuyển ra.
 Mẹ thương con vị tha tất cả,
 Nào thấy ai để dạ xót thương,
 Đắng cay khổ nhọc ai tường,
 Rõ thông nỗi khổ đoạn trường biết bao.
 Trang nữ kiệt anh hào chí hiếu,
 Bố cáo cho người hiểu rõ ràng,
 Đứng ra giải đáp lời vàng,
 Cho người trần thế dương gia tri tường.
 Khắp thiên hạ thập phương chung cảnh,
 Nạn thiên tai phải quạnh hiu sâu,
 Dập dồn nhiều cảnh khổ đau,
 Họa tai trước mắt tránh đâu bây giờ.
 Mẹ thương con đề thơ phân tỏ,
 Lại chẳng nghe ghi rõ lời châu,
 Cuộc đời thế sự bể dâu,
 Mẹ đà tường tận đoán rồi tiên tri.
 Dầu khó khăn việc chi nguy khốn,
 Mẹ bình trị chính đốn khắp nơi,
 Phán truyền bày tỏ bao lời,

Hóa sanh hồng Đạo khai đời dưỡng sanh.
Phật Mẫu cổ phân rành tất cả,
Bảy mươi hai vị đã lãnh phần,
Đương kinh hành sự xa gần,
Vị nào cũng có Thánh Thần hợp chung.
Duy mình Mẫu chẳng cùng ai cả,
Khắp ở trong thiên hạ xứ nào,
Lập chùa lập miếu đền cao,
Phụng thờ Thần Thánh ra vào cung nghinh.
Còn Mẫu đây riêng mình ai nhớ,
Đến tánh danh cũng chớ tưởng tri,
Cõi trần chẳng có chi chi,
Một ngôi miếu nhỏ vậy thì cũng không.
Bởi chúng sanh bạc lòng chẳng nghĩ,
Nên cam đàn khổ lụy sầu bi,
Quanh năm bao cảnh loạn ly,
Trời mưa không thuận đất thì không sanh.
Mẹ thương con chẳng đành đoạn dứt,
Tình thiêng liêng bút mực ghi rằng,
Các con lớn nhỏ nghe chẳng,
Thọ trì Kinh Mẫu khó khăn cũng lành.
Khắp như sinh điều hành tâm Đạo,
Giúp cho đời cải tạo ăn năn,
Chẳng luận cao thấp ngang bằng,
Dầu cho trẻ nhỏ lòng hằng trì Kinh.
Chín tuổi biết cung nghinh đọc tụng,
Điển huyền vi hữu dụng Mẹ ban,
Cốt nhục xa cách lạc đàn,
Mẹ cho tái hợp bình an sum vầy.
Vui trong cảnh bao ngày cách biệt,
Dầu chia ly cũng hiệp cùng nhau,

Không phân hai bậc thấp cao,
 Ai ai cũng được truyền trao Kinh này.
 Khắp non nước đông tây nam bắc,
 Phổ biến Kinh để nhắc nhở lòng,
 Thập phương bá tánh rõ thông,
 Nếu chẳng khứng thọ chắc không sanh tồn.
 Bao nguy khổ đập dồn đau xiết,
 Nạn thiên tai thủy kiệt sơn băng,
 Chúng sanh ngã gục nhào lặn,
 Lâm vòng đại nạn thoát chẳng được nào.
 Hiện bây giờ ốm đau bệnh tật,
 Sanh ra nhiều chứng thật gớm ghê,
 Khắp trong tất cả thành quê,
 Thấy đều thọ nạn ê chề khổ thân.
 Bị nắng hạn mưa dầm ngập hết,
 Thổ sản này ngã chết chẳng còn,
 Đói lòng oằn oại các con,
 Vậy khuyên ráng nhớ lời son Mẫu từ.
 Mẹ khuyên con tâm thư lời cuối,
 Gắng tâm tu thông suốt lý Kinh,
 Truyền trao giải nghĩa phổ in,
 Cho người trì tụng hiểu Kinh kịp thời.
 Chúng con sẽ thấy đời hết khổ,
 Nội trong năm phổ độ đầu tiên,
 Mưa hòa gió thuận khắp miền,
 Mùa màng sung túc thấy liền chẳng sai.
 Còn như đáo lệ ngày Ky Mẫu,
 Lập đàn tràng bái Mẫu trì Kinh,
 Dâng đèn sáp thiệt quang minh,
 Từ Tôn phủ điển như sinh phúc đầy.
 Mỗi trăng có ba ngày Mậu Ky,

Hãy thành tâm bền chí cúng dường,
 Kính đàn, đấng, thủy, hoa, hương,
 Ngoài ra tất cả ngày thường khỏi lo.
 Việc cúng kiến phải cho tinh khiết,
 Cố gắng tu tha thiết cần chuyên,
 Lo tròn phận sự hằng niên,
 Ba mươi sáu nhựt kiên thiền trì Kinh.
 Sắm lễ vật cung nghinh Từ Mẫu,
 Trong các ngày Kỵ Mậu lập đàn,
 Gồm có sáu ngọn đăng quang,
 Quả hoa tươi thắm hương phần năm cây.
 Sáu chung nước lọc đầy đủ lễ,
 Cùng chung nhau họp để kính đàn,
 Thuyết Kinh giải lý rõ ràng,
 Mỗi người đều định tâm an thọ trì.
 Ai xứ nào làm y lời dạy,
 Định tinh thần tụng bảy biến Kinh,
 Tiêu bao nghiệp chướng tội mình,
 Hưởng đời nguơn thượng huyền linh sanh tồn.
 Ai cố gắng sớm hôm trì tụng,
 Thêm hai thời chuyển dụng tâm thành,
 Mẹ ban huyền diệu điển thanh,
 Tự tay cứu chữa mạnh lành nội gia.
 Đức Từ Tôn truyền ra cho biết,
 Các con cần tha thiết ghi lòng,
 Lúa mạch gần chín đầy đồng,
 Hiện ra móng bạc hư không rõ ràng.
 Gió từ đâu thổi sang rất mạnh,
 Trong niên này gặp cảnh phong ba,
 Khổ sâu từ trẻ tới già,
 Chúng sanh phải chịu thiết tha cơ hàn.

Nạn đói lạnh lắm than đau xiết,
 Là đêm trời ứng thiết rõ ràng,
 Thiên Đình râu hạt lúa vàng,
 Thần linh ngũ cổ lệnh ban về Trời.
 Gieo họa cho cảnh đời khốn khổ,
 Tuy vậy mà có chỗ cũng chừa,
 Nơi nào kính Mẹ sớm trưa,
 Trì Kinh Địa Mẫu phước thừa bình an.
 Mẹ bảo hộ vững vàng nơi đó,
 Được trúng mùa mưa gió thuận hòa,
 Ai từng phổ biến gia gia,
 Tuyên truyền Kinh Mẫu đứng ra giải bày.
 Phổ thông in đủ đầy nghĩa lý,
 Mẫu sẽ sai các vị Thiên Thần,
 Gia Thần ủng hộ ân cần,
 Đồng theo độ kẻ xa gần thành tâm.
 Được phúc lành tháng năm no ấm,
 Trên Thiên Đình ghi chấm phước ban,
 Nội gia kẻ đó thanh nhàn,
 Được an thành phát vinh quang muôn phần.
 Thanh Long, Bạch Hổ Thần cũng giáng,
 Phò tá người xứng đáng con lành,
 Từ Tôn cho biết rõ ràng,
 Trăng mười thập bát giáng sanh trần miên.
 Đến giờ ngộ kiến thiên kính Mẫu,
 Chẳng có nên đời đổi thời gian,
 Sầu, mùi, thìn, tuất, không an,
 Đúng giờ nhứt định lập đàn trì Kinh.
 Cầu lệnh Mẹ thương tình cứu khổ,
 Phủ điển linh phổ độ chúng sanh,
 Các con tựu họp tâm thành,

Được ban mầu nhiệm phúc lành khắp nơi.
Mẹ hiền thánh xuống đời tri chứng,
Phương hướng nào bền vững chí tâm,
Thường hành Kinh Mẫu diệu thâm,
Ngày đêm thành kính thán năm thanh nhàn.
Còn lo chi mùa màng chẳng trúng,
Gia nào hay trì tụng Kinh này,
Phước lành sẽ được hưởng ngay,
Thăng thiên đắc quả chẳng sai chẳng lầm.
Hưởng quý tế cao thâm lộc cả,
Thọ hưởng đặng trà quả vinh sang,
Chơn Kinh của Đức Mẫu Hoàng,
Gồm bao diệu lý lời vàng ngọc châu.
Kinh Địa Mẫu đứng vào bậc nhất,
Chẳng tưởng phân ý thức suy tầm,
Người đời còn bởi mê tâm,
Chẳng nên khinh dễ lỗi lầm tội mang.
Ai tỉnh ngộ lập đàn cung kính,
Thọ trì Kinh nghiêm chỉnh cúng dường,
Nạn tai nghiệp chướng lữ vương,
Một ngàn muôn kiếp thoát đường trầm luân.
Kinh Địa Mẫu thắm nhuần Đạo lý,
Gắng cần chuyên nghiệm kỹ lời khuyên,
Hằng ngày rờng rã khẩn nguyện,
Được nhiều công đức tội liền tiêu tan.
Kinh Mẫu hơn muôn ngàn kinh khác,
Ai chí tâm hiển đạt phúc lành,
Rõ thông từng chữ hiểu rành,
Người đó sẽ được Mẹ dành hồng ân.
Diển huyền linh xa gần chiếu tỏa,
Phóng hào quang khắp cả bầu trời,

Thường người hiểu rõ từng lời,
 Tâm tư kẻ đó sáng ngời minh châu.
 Ai thông đạt từng câu nghiêm kỹ,
 Đã tri tường nghĩa lý diệu kinh,
 Có thể gọi sạch tội mình,
 Bao nhiêu nghiệp chướng oan tình tiêu tan.
 Như ai rõ từng hàng Mẫu dạy,
 Qua nạn tai sắp xảy đến mình,
 Lại còn hưởng được phước vinh,
 Tam tài lộc thọ khương ninh thanh nhàn.
 Nếu ai hiểu được toàn Kinh quyển,
 Thì đích danh Mẫu chuyển điển quang,
 Luôn được phước lộc bình an,
 Đời đời kiếp kiếp Mẹ ban phúc đầy.
 Như nghe thuyết Kinh này chẳng tưởng,
 Lại bỏ qua không lượng tường tri,
 Mà lòng chẳng khứng thọ trì,
 Bị khép vào tội khinh khi Phật Trời.
 Tội phỉ báng bao lời xúc phạm,
 Lâm vào cảnh khóc thảm sầu than,
 Ngày ấy chẳng có kêu oan,
 Phải đành vương tội gian nan ngục hình.
 Dân nước nào chẳng tin lời Mẫu,
 Sẽ lâm vào bao nỗi thiết tha,
 Đại kiếp thủy hỏa phong ba,
 Thấy đều chết rụi đầu mà còn chi.
 Lòng Mẫu từ nghĩ suy đau xót,
 Muôn hựu hủy đại kiếp phong ba,
 Nạn thủy hỏa sắp xảy ra,
 Thương cho sanh chúng phải sa cảnh sầu.
 Ngặt chúng chẳng quay đầu trở lại,

Tuân theo lời Mẫu dạy trong Kinh,
 Mẹ muốn bỏ sổ tử sinh,
 Vì thấy số phận chúng sinh chết nhiều.
 Mẹ tính mãi bao điều phương kế,
 Chẳng đành lòng bỏ phước lảng nợ,
 Tình thương vô bến vô bờ,
 Làm sao cứu được con thơ trở về.
 Mẹ dùng chước mầu phê sắc lệnh,
 Phán nhân rằng chỉ định thế này,
 Truyền Thần thiện ác đến đây,
 Chia làm hai phái lướt mây xuống trần.
 Người hung dữ ác thần dẫn dắt,
 Nhập cùng chung kẻ bất lương tâm,
 Độc ác, tàn nhẫn, đa dâm,
 Chia ra tất cả chẳng lằm lộn chi.
 Bạc hiền lương phương phi quân tử,
 Thiện Thần gom lại giữ một nơi,
 Đưa vào chánh giác kịp thời,
 Ngày đêm tu niệm quên đời gian nan.
 Chờ đến ngày hạ màn chung cuộc,
 Mẫu sẽ vẫy ra một cái chài,
 Dầu cho thiện, ác phân hai,
 Tóm thu tất cả một chài nhốt chung.
 Liên lụy kẻ tận trung hiếu thảo,
 Người tu hành học Đạo kinh tâm,
 Chừng đó mới thấy diệu thâm,
 Mẫu từ sẽ chuyển huệ tâm trở lành.
 Được sống sót nhàn thanh đủ trí,
 Biết tường phân chánh lý đường tà,
 Thiện gần ác lại tránh xa,
 Từ đó các đạo mở ra khai hoàng.

Đồng xui lòng ăn năn quy tựu,
 Chánh đạo Mẫu hội đủ đem về,
 Chẳng còn chia rẽ khen chê,
 Phân ra nhiều mối bề bề tường phân.
 Hình tướng chài phép thần mầu nhiệm,
 Mẫu tả ra những điểm rất cần,
 Nhị Thập Bát Tú phân thần,
 Phủ vây chánh bắc giáp gần chánh nam.
 Còn phương hướng tây nam tây bắc,
 Các vị Thần giáp mặc bông bào,
 Gồm sáu mươi vị tài cao,
 Mẫu từ phán lệnh truyền trao lời vàng.
 Tuân lời dạy Thiên Can mười vị,
 Thập Nhị Thần danh chỉ Địa Chi,
 Tất cả tinh tú các vì,
 Ứng hộ hoàng đế Thái Vi hoàn toàn.
 Đức Từ Tôn Mẫu Hoàng điều khiển,
 Thần Lô Công Lô Điển tám phương,
 Phân thân trần thủ phi thường,
 Sáu mươi bốn quẻ tổ tường diệu thâm.
 Hiện nguyên hình tay cầm binh khí,
 Đứng dàn ra trực chỉ đó đây,
 Khắp trong thiên hạ đủ đây,
 Trận độ của Mẫu lập xây hạ miền.
 Cõi trời Nam từ niên Đinh Hợi,
 Đến niên Thân Dậu mới thiết rồi,
 Biết bao huyền bí nhiệm mầu,
 Tại nơi hạ giới thăm sâu thiết tha.
 Mẫu từ bủa thiên la địa võng,
 Sức đại hùng vang động kinh hồn,
 Làm cho Thiên ám Địa hôn,

Thần sầu quỉ khóc vong tồn thảm thương.
Còn Tứ Đại Thiên Vương tiếp lĩnh,
Bốn cửa trận Mẫu định trấn an,
Tám vị Thần lực Kim Cang,
Xông vào trận hóa pháp đàn thần thông.
Làm trời đất hư không nghiêng ngã,
Nhứt nguyệt tinh châu hỏa đảo xây,
Cũng như chong chóng lặn quay,
Thế rồi lặn mất không ngày hiện ra.
Mẫu thâm lại yêu tà lãng mị,
Kẻ bất lương phải bị luật hình,
Hô phong hoá võ lôi đình,
Làm cho sóng nổ nước minh mờ tràn.
Lửa dậy khắp dương gian nguy khổ,
Trận cuồng phong bảo tố khắp vùng,
Mẫu tận diệt đũa bất trung,
Xử người bất nghĩa chẳng dung tha nào.
Đến chừng đó vàng thau mới rõ,
Mẫu thâm xong ngày đó bình an,
Nước rút sóng lặng gió tan,
Sẽ thấy vũ trụ dương gian tươi nhuần.
Chỉ còn người hiền lương sống sót,
Kẻ thiện lương được thoát khỏi vòng,
Thế là Mẫu dụng huyền công,
Diệu pháp hóa biển thần thông lẹ làng.
Kinh đô có sen vàng đua nở,
Bốn phía vòng khắp ở thị thành,
Các con hiếu thảo hiền lành,
Đến chừng khi đó Mẫu dành hồng ân.
Được đổi xác kim thân bất hoại,
Chẳng tử sanh thoát khỏi nghiệp duyên,

Chứng đặng Đại La Tiên Thiên,
Bởi nhờ công gắng tu hiền thành công.
Hội Bàn Đào thưởng đồng tất cả,
Các con nào đắc quả dự vào,
Thế rồi vĩnh viễn về sau,
Chẳng còn chuyển kiếp khổ đau trần miền.
Chúng con được niên niên bất tử,
Khoái lạc tiêu điều ngự cảnh nhàn,
Giống cảnh Diêu Điện Mẫu Hoàng,
Luôn hưởng lộc thọ phước an cứu trường.
Phật Mẫu ngự trên thượng tầng cõi,
Hoàng khai dương nhơn loại bảo toàn,
Hết lòng quảng đại sắt son,
Hóa sanh dạy dỗ các con phản hồi.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
Dương Sanh Bảo Mạng Chờn Kinh (3 lần)

LẠY ĐỊA MẪU

1) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu đáng tối cao vô thượng,
Đã giáng lâm phò hộ thế gian này,
Với anh linh cùng đức độ cao dày,
Công tế thế an bang danh còn đượm.

2) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu ân độ sanh vô lượng,
Ân bảo trì cứu tử lại vô biên,
Mẹ của nhân gian Mẹ thánh Mẹ hiền,
Hàng Phật tử chúng con nguyện ghi mãi.

3) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu đáng mẫu nghi tứ hải,
Danh vang lừng khắp cả nước non tiên,
Xuống trần gian làm Phật Mẫu Mẹ hiền,
Để cứu độ chúng sanh cơn hoạn nạn.

4) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu đáng anh linh vô hạn,
Xin Mẹ ban phép lạ cứu trần gian,
Đang sống trong nghiệp chướng chốn trần hoàn,
Xin tế độ cho muôn loài hết khổ.

5) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu xin Mẹ ban ân lành,
Cho Việt Nam Phật giáo thịnh hành,
Được tôn nghiêm mẫu nhiệm với viên thành,
Cho con Mẹ bốn phương đều kính Mẹ.

NGŨ CANH TỪ

Canh một nhìn trần lệ tuôn rơi,
 Chúng dân khổ lụy nạn tới bởi,
 Nên lo tu tỉnh này con đại,
 Lạy Mẹ nguyện cầu bể khổ với.
 Canh hai điển lực rải mọi nơi,
 Thiện nhân tu tỉnh được thanh thời,
 Sao không cố gắng tu trì vậy,
 Thương xót con, Mẹ chẳng nghỉ ngơi.
 Canh ba lụy Mẹ nhỏ tràn trề,
 Hết lời kêu gọi con tỉnh mê,
 Cuộc đời say đắm đường vật chất,
 Chôn lấp linh quang cản lối về.
 Cứu vớt cuộc đời giấc nam kha,
 Canh tư đắm lệ cõi ta bà,
 Điển linh ban xuống lời từ ái,
 Kêu gọi thiện nhân nhủ Mẹ già.
 Canh năm trầm ngâm suy diệu huyền,
 Bố ban huyền diệu dứt oan khiên,
 Thiện nhân cứu vớt tu hành vậy,
 Di Lạc oai linh dạy chư hiền.

Nam Mô Vô Cực Thiên Tôn Diêu Trì Hoàng Mẫu
 Vô Lượng Từ Tôn Đại Từ Tôn A Di Đà Phật

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Tâm trí huệ thình thình rộng lớn,
 Sáng trong ngần, chẳng bợn mảy trần,
 Lầu lầu một tánh thiên chân,
 Bao trùm muôn loại chẳng phân Thánh phàm.
 Vận tâm ấy lặng trang sáng suốt,
 Cõi bờ kia một bước đến nơi,
 Trái lòng tròn đủ xưa nay,
 Công thành quả chứng tỏ bày đích đáng.
 Hàng Bồ Tát danh Quán Tự Tại,
 Khi tham thiền vô ngại đến trong,
 Thắm vào trí huệ mở thông,
 Soi thấy năm uẩn cũng không khó gì.
 Luống tất cả không chi khổ ách,
 Trong thức tâm hiện cảnh sắc ra,
 Sắc không chung ở một nhà,
 Không chẳng khác sắc, sắc nào khác không.
 Ấy sắc tướng, cũng đồng không tướng,
 Không tướng y như tượng sắc kia,
 Thọ, tưởng, hành, thức, phân chia,
 Cũng lại như vậy tổng về chơn không.
 Tòa sắc tướng như ông tạm đó,
 Các phép kia tướng nọ luống chơn,
 Chẳng sanh chẳng dứt thường chơn,
 Chẳng cấu, chẳng tịnh, chẳng sòn, chẳng thêm.
 Cớ ấy nên cõi trên không giới,
 Thấy lầu lầu vô ngại trường chân,
 Vốn không ngũ uẩn ấm thân,
 Sáu căn chẳng có sáu trần cũng không.

Thấy rỗng không mà không nhãn giới,
 Biết hoàn toàn thức giới cũng không,
 Tánh không sáng suốt đại đồng,
 Vô minh chẳng có mưa hồng hết chi.
 Vẫn không có thân gì già chết,
 Huống chi là hết chết già sao?
 Tứ đế cũng chẳng có nào,
 Không chi là trí có nào đắc chi.
 Do vô sở đắc ly tất cả,
 Nơn pháp kia đều xả nhị không,
 Vận lòng trí huệ linh thông,
 Bờ kia mau đến tâm không ngại gì.
 Không quái ngại có chi khủng bố,
 Tức xa lìa mộng tưởng đảo điên,
 Tâm không rốt ráo chi duyên,
 Niết Bàn quả chứng, chơn nguyên hoàn toàn.
 Tam thế Phật y đàn Bát Nhã,
 Đáo Bồ Đề chứng quả chánh chơn,
 Cho hay Bát Nhã là hơn,
 Pháp môn tối thắng, cõi chơn mau về.
 Thiệt thân chú linh trì đại lực,
 Thiệt thân chú đứng bực quang minh,
 Ấy chú tối thượng oai linh,
 Ấy chú vô đẳng thanh thanh oai thân.
 Trừ tất cả nguyên nhân các khổ,
 Thức lĩnh lòng giác ngộ vô sự,
 Thiên nhiên chơn thiệt bất hư,
 Ân lam thân chú chơn như thuyết rằng:
 Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát
 bà ha.

VÃNG SANH THÂN CHÚ

Nam mô a di đà bà dạ, đà tha dà đà dạ, đà điệt dạ tha, a
 di rị đô bà tì, a di rị đà tất đăm bà tì, a di rị đà tì ca lan đế, a
 di rị đà tì ca lan đà, dà di nị, dà dà na, chỉ đà ca lệ ta bà ha.
 (đọc 3 lần)

XỨNG TÁN

Chúng thích tử kiến thiên xưng tán,
 Đấng Mẫu nghi vô lượng lợi sanh,
 Đông tây nam bắc bốn phương,
 Hiện ra quang diệu huyền linh tuyệt vời.
 Kim sắc tướng muôn ngàn công đức,
 Khắp mười phương chẳng bực sánh bằng,
 Bạch hào hiển hiện phóng quang,
 Xây vầng chiếu sáng độ an dân lành.
 Nam Mô Thiên Cung Thượng Cội Phật Mẫu
 Tiếp dẫn chúng sanh A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật (108 lần)
 Nam Mô Quan Thế Âm Bồ Tát (10 lần)
 Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát (10 lần)
 Nam Mô Linh Sơn Thánh Mẫu Bồ Tát (10 lần)
 Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát Ma Ha Tát
 (10 lần)

SÁM

Cơ Trời chẳng dám lậu ra,
 Mẹ thời thương trẻ xót xa trong lòng.
 Cho nên lòng Mẹ trực hồng,
 Canh khuya Mẹ đến tỏ trong sự tình.
 Nếu mà ngồi để làm thình,
 Con ôi! lớn bé khốn mình về sau.
 Thấy trong Trời định quặn đau,
 Con ôi! não nộ Mẹ vào râu xin.
 Muôn trông Thánh Đế thượng đình,
 Thứ dung trần tục tôi xin phen này.
 Tôi nguyện độ hết xưa nay,
 Bao giờ về hết trên thay sửa đời.
 Mẹ thương con đại con ơi!
 Nếu không có Mẹ thời Trời chẳng dung.
 Con ôi! lòng Mẹ khôn cùng,
 Thương con trần thế khắp chung bầu trời.
 Phải xưa con trẻ nghe lời,
 Mẹ đem về hết thảnh thơi an nhàn.
 Có đâu trần tục chẳng an,
 Nay thời đau ốm, mai mang tật nguyên.
 Chết rồi đọa lạc Diêm Thiên,
 Luân hồi sáu thú lụy miền U Đô.
 Con ôi! lòng Mẹ héo khô,
 Cũng vì thương trẻ Mẹ vô chơn này.
 Một giải tật bệnh con nay,
 Tiêu trừ đau ốm đặng ngày an vui.
 Hai giải nóng nảy thuận xuôi,
 Hàn thấp phong chứng hết rồi hân hoan.
 Canh chầy Mẹ kíp lên đường,
 Giã con ở lại Mẹ sang Tây đình.

SÁM ĐỊA MẪU

Ngày ngày lòng Mẹ băng khuâng,
Cũng vì thương xót nơi chung bụi trần.
Nỡ nào xây mặt sấp lưng,
Liêu chiêu con đở Mẹ đành xiết than.
Trời cho oai nộ sấm vang,
Nếu không có Mẹ ắt tàn chúng con.
Bởi nên Mẹ trách phiền con,
Công Mẹ sanh sản chẳng còn tiếc chi.
Con sao bạc nghĩa chẳng ghi,
Nhờ ơn Tạo Hóa chút gì công danh.
Nếu như Mẹ giận bỏ đành,
Thì con đâu đặng nên danh cuộc đời.
Ngày ngày ăn uống vui chơi,
Chớ hề con niệm Địa thời Mẫu đây.
Muốn nên kiến vật tạo gây,
Muốn độ con trẻ phải bày đồ khuyển.
Đôi lời Mẹ nhắc con ghi,
Ngày nào kêu Mẹ, Mẹ liền dắt con.
Trần gian tằm tối mịt mù,
Con ơi nghe Mẹ thẳng đường con đi.
Những lời Mẹ đã tiên tri,
Ngày nào đại hội con thì gặp Cha.
Ít lời kim khẩu thuyết ra,
Dương gian con ngụ Mẹ già thượng thiên.
Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
Vô Lượng Đại Từ Tôn A Di Đà Phật.

ĐƯA ĐIỂN MẸ HỒI CUNG

Trước xin dâng hương dâng trà quả,
Lễ kính thành bái tạ Mẫu nghi.

Mẹ là đại đức từ bi,

Vì thương con đại mới đi xuống trần.

Lời châu Mẹ ân cần dạy biểu,

Tiếng đá vàng con hiểu Thiên cơ.

Dắt con chỉ bến chỉ bờ,

Lo tu trọn đạo đặng nhờ thiêng liêng.

Này các con quyết tâm chí tịnh,

Giữ một lòng nhẩn nhin lo tu,

Giờ này là tuyết âm u,

Điển linh Mẹ giáng xuống trần độ con.

Nên con biết cung sơn bờ bến,

Đồng cùng nhau dắt đến trường thi,

Gia trang sắp đặt an bày,

Thanh trà hoa quả lễ bày kính dâng.

Con lớn bé chúc mừng Hoàng Mẫu,

Cầu phước dư Nam Việt cự ngôi,

Giờ này cầu nguyện đã rồi,

Lạy đưa Đức Mẹ phản hồi Thiên Cung.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Diêu Trì Kim Mẫu
Dưỡng Sanh Bảo Mạng Từ Tôn Đại Từ Tôn cảm ứng chứng
minh A Di Đà Phật.

Tụng kinh xong, tiếp tụng bài nguyện này:

Kiền thiên vọng bái Mẫu Hoàng,
 Chấn chỉnh đạo giáo sắp an dân tình.
 Độ người khỏi chốn u minh,
 Vọng cầu bái Mẹ nhờ tình xót thương.
 Chúng dân tai họa đa vương,
 Lạy Mẹ dạy dỗ mới tường Thiên cơ.
 Tây Cung Vương Mẫu Từ Tôn,
 Hào quang rọi xuống hương lân tỉnh thành.
 Khấp trong dân chúng làm lành,
 Thương yêu đùm giúp chẳng đành bỏ nhau.
 Mây lành rọi tỏ năm màu,
 Cỏ cây tươi tốt lâu lâu thái dương.
 Yên vui bốn bể mới tường,
 Cơ Trời sắp đặt luân thường vẻ vang.
 Điều Trì chấn chỉnh sửa sang,
 Bao nguồn về cội một đàn chánh qui.
 Kiền thiên vọng bái Từ Tôn,
 Chuẩn y Tam Giáo mới tôn lý cao.
 Ổn Trên cam lộ rào rào,
 Chúng con nguyện vọng ước ao thái bình.
 Lạy cầu Mẹ ở Thiên Đình,
 Độ an dân chúng pháp linh tỏ tường.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
 Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phần Kinh con mới đọc rồi,
Nguyện xin phước đức vun bồi chúng sanh.
Cho người thức tỉnh tu hành,
Bến mê phút chốc biến thành ao sen.
Lý Kinh sáng suốt như đèn,
Rọi vào tâm trí tối đen sáng liền.
Tụng Kinh Địa Mẫu có duyên,
Gặp người trí thức bạn hiền đồng tu.
Ngày ngày tinh tấn công phu,
Điển quang Mẹ chiếu linh căn sáng ngời.
Cúi xin Phật Mẫu chứng lòng,
Tâm nguyện quyết chí gắng công tu trì.

* Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu Dưỡng Sanh
Bảo Mạng Chơn Kinh Đại Từ Tôn.

* Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

* Nam Mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Từ Thị Tôn
Phật.

* Nam Mô Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha
Tát.

TAM QUY

Quy y Phật Mẫu cứu trần thế,
Nguyện xin phước đức vun bồi chúng sanh,
Trần gian biết nẻo tu hành,
Nhờ đèn trí huệ biết đường Phật Tiên.
Quy y Pháp là phương giải thoát,
Điển huyền linh bủa khắp trần gian,
Sửa tâm chứng đắc kịp thời,
Linh căn Mẹ điểm hội kỳ Long Hoa.
Quy y Tăng chơn truyền Mẫu đại,
Phải ăn chay giới luật nghiêm trang,
Hữu hình giả tạm luân hồi,
Vô vi thượng cảnh trở về Thiên Cung.

CHUNG

(Thời Kinh tụng đến đây đã hết)

BÀI KỆ

Thượng Nguơn lập Hội Long Vân,
Phân ngôi kế vị hòa bình quốc gia.
Cộng đồng Tam Giáo quy nguyên,
Chơn truyền tâm ấn khai cơ Đạo hiền.
Thượng thông thiên địa Long Hoa,
Chuyển luân chánh pháp độ người thiện duyên.
Thiên cơ kín nhem khó rành,
Người không căn trước thiệt tình biết đâu.

ĐỊA MẪU CHƠN KINH

Trình bày: ĐẶNG THIÊN ÂN

Kỹ thuật: ĐẶNG THIÊN KIM



Nhà xuất bản TAM GIÁO ĐÔNG NGUYỄN
www.tamgiaodongnguyen.com

SÁCH ẤN TỔNG (KHÔNG BÁN)

Địa chỉ thỉnh kinh:

THIÊN LÝ BỬU TÒA

12695 SYCAMORE AVE

SAN MARTIN, CA 95046. USA

Tel: (408) 683-0674 • www.thienlybuutoa.org